

Số: /QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính liên thông
trong lĩnh vực Bảo trợ xã hội thuộc phạm vi chức năng
quản lý của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 72/2020/QĐ-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 161/TTr-SLĐTBXH ngày 25 tháng 6 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này quy trình nội bộ giải quyết 06 thủ tục hành chính liên thông trong lĩnh vực Bảo trợ xã hội được tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết tại Bộ phận Một cửa cấp xã thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

Điều 2. Quyết định này sửa đổi Quyết định số 165/QĐ-UBND ngày 14 tháng 01 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính liên thông thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

Điều 3. Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan liên quan căn cứ Quyết định này xây dựng quy trình điện tử giải quyết từng thủ tục hành chính trên Hệ thống phần mềm một cửa điện tử của tỉnh theo quy định.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ (Cục Kiểm soát TTHC);
- Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐ VP UBND tỉnh;
- VNPT Bình Định;
- TT TH-CB, P.HC-TC;
- Lưu: VT, KSTT, K20.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lâm Hải Giang

QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT 06 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LIÊN THÔNG ĐƯỢC TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ TRẢ KẾT QUẢ TẠI BỘ PHẬN MỘT CỬA CẤP XÃ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI
(Ban hành theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2021 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	STT QTNB giải quyết TTHC tại Phụ lục kèm theo Quyết định số 165/QĐ-UBND ngày 14/01/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định (ngày)	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan (ngày)	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
1	-	Tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh, cấp huyện (2.000286.000.00.00.H08)	27 ngày làm việc	17 ngày	<p align="center">Đối với tiếp nhận đối tượng vào cơ sở cấp huyện: 27 ngày làm việc</p> <p>Bước 1. UBND cấp xã: 1.1. Công chức Văn hoá - Xã hội giải quyết: 8,5 ngày. 1.2. Lãnh đạo UBND cấp xã ký duyệt: 01 ngày. 1.3. Niêm yết công khai kết quả xét duyệt: 07 ngày. 1.4. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Bộ phận Một cửa cấp huyện: ½ ngày.</p> <p>Bước 2. UBND cấp huyện: 2.1. Bộ phận Một cửa cấp huyện tiếp nhận và chuyển cho Phòng Lao động - Thương binh và</p>	Quyết định số 2450/QĐ-UBND ngày 21/6/2021

STT	STT QTNB giải quyết TTHC tại Phụ lục kèm theo Quyết định số 165/QĐ-UBND ngày 14/01/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định (ngày)	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan (ngày)	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
					<p>Xã hội: ½ ngày.</p> <p>2.2. Lãnh đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội phân công thụ lý: 01 ngày.</p> <p>2.3. Chuyên viên giải quyết: 4,5 ngày.</p> <p>2.4. Lãnh đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thông qua kết quả: 01 ngày.</p> <p>2.5. Lãnh đạo UBND cấp huyện ký duyệt: 2,5 ngày.</p> <p>2.6. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến cơ sở trợ giúp xã hội cấp huyện và Bộ phận Một cửa cấp xã: ½ ngày.</p>	
Đối với tiếp nhận đối tượng vào cơ sở cấp tỉnh: 34 ngày làm việc						
			34 ngày làm việc	17 ngày	<p>Bước 1. UBND cấp xã:</p> <p>1.1. Công chức Văn hoá - Xã hội giải quyết: 8,5 ngày.</p> <p>1.2. Lãnh đạo UBND cấp xã ký duyệt: 01 ngày.</p> <p>1.3. Niêm yết công khai kết quả xét duyệt: 07 ngày.</p>	

STT	STT QTNB giải quyết TTHC tại Phụ lục kèm theo Quyết định số 165/QĐ-UBND ngày 14/01/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định (ngày)	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan (ngày)	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
					<p>1.4. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Bộ phận Một cửa cấp huyện: ½ ngày.</p> <p>Bước 2. UBND cấp huyện:</p> <p>2.1. Bộ phận Một cửa cấp huyện tiếp nhận và chuyển cho Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội: ½ ngày.</p> <p>2.2. Lãnh đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội phân công thụ lý: 01 ngày.</p> <p>2.3. Chuyên viên giải quyết: 4,5 ngày.</p> <p>2.4. Lãnh đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thông qua kết quả: 01 ngày.</p> <p>2.5. Lãnh đạo UBND cấp huyện ký duyệt: 2,5 ngày.</p> <p>2.6. Văn thư vào sổ, chuyển văn bản đề nghị đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: ½ ngày.</p> <p>Bước 3. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Lao động - Thương binh và Xã hội</p>	
				10 ngày		
				½ ngày		

STT	STT QTNB giải quyết TTHC tại Phụ lục kèm theo Quyết định số 165/QĐ-UBND ngày 14/01/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định (ngày)	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan (ngày)	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
				06 ngày	<p>Bước 4. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể:</p> <p>4.1. Lãnh đạo Phòng Bảo trợ xã hội phân công thụ lý: ½ ngày.</p> <p>4.2. Chuyên viên giải quyết: 03 ngày.</p> <p>4.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 01 ngày.</p> <p>4.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 01 ngày.</p> <p>4.5. Văn thư vào sổ, chuyển văn bản thẩm định đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và Cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh: ½ ngày.</p>	
				½ ngày	<p>Bước 5: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh chuyển văn bản thẩm định về Bộ phận Một cửa cấp xã.</p>	
2	STT 09, Phụ lục 3	Thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng	22 ngày làm việc (đối với trường hợp không có khiếu nại)	12 ngày (trường hợp không có khiếu nại);	<p>Bước 1. UBND cấp xã:</p> <p>1.1. Công chức Văn hoá - Xã hội giải quyết: 07 ngày.</p> <p>1.2. Lãnh đạo UBND cấp xã ký duyệt: 2,5 ngày.</p>	Quyết định số 2450/QĐ-UBND ngày 21/6/2021

STT	STT QTNB giải quyết TTHC tại Phụ lục kèm theo Quyết định số 165/QĐ-UBND ngày 14/01/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định (ngày)	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan (ngày)	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
		(1.001776.000.00.00.H08)	nại)	22 ngày (trường hợp có khiếu nại)	<p>1.3. Niêm yết công khai kết quả xét duyệt: 02 ngày.</p> <p>* Trường hợp không có khiếu nại:</p> <p>1.4. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Bộ phận Một cửa cấp huyện: ½ ngày.</p> <p>* Trường hợp có khiếu nại:</p> <p>1.4. Công chức Văn hoá - Xã hội giải quyết: 5,5 ngày.</p> <p>1.5. Lãnh đạo UBND cấp xã ký duyệt: 02 ngày.</p> <p>1.6. Niêm yết công khai kết quả xét duyệt: 02 ngày.</p> <p>1.7. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Bộ phận Một cửa cấp huyện: ½ ngày.</p>	
				10 ngày	<p>Bước 2. UBND cấp huyện:</p> <p>2.1. Bộ phận Một cửa cấp huyện tiếp nhận và chuyển cho Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội: ½ ngày.</p> <p>2.2. Lãnh đạo Phòng Lao động - Thương binh</p>	

STT	STT QTNB giải quyết TTHC tại Phụ lục kèm theo Quyết định số 165/QĐ-UBND ngày 14/01/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định (ngày)	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan (ngày)	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
					<p>và Xã hội phân công thụ lý: 01 ngày.</p> <p>2.3. Chuyên viên giải quyết: 4,5 ngày.</p> <p>2.4. Lãnh đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thông qua kết quả: 01 ngày.</p> <p>2.5. Lãnh đạo UBND cấp huyện ký duyệt: 2,5 ngày.</p> <p>2.6. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Bộ phận Một cửa cấp xã: ½ ngày.</p>	
3	STT 08, Phụ lục 3	Chi trả trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú trong cùng địa bàn quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (1.001758.000.00.00.H08)	06 ngày làm việc	03 ngày	<p>Bước 1. UBND cấp xã:</p> <p>1.1. Công chức Văn hoá - Xã hội giải quyết: 02 ngày.</p> <p>1.2. Lãnh đạo UBND cấp xã ký duyệt: ½ ngày.</p> <p>1.3. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Bộ phận Một cửa cấp huyện: ½ ngày.</p> <p>Bước 2. UBND cấp huyện:</p> <p>2.1. Bộ phận Một cửa cấp huyện tiếp nhận và chuyển cho Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội: ½ ngày.</p> <p>2.2. Lãnh đạo Phòng Lao động - Thương binh</p>	Quyết định số 2450/QĐ-UBND ngày 21/6/2021

STT	STT QTNB giải quyết TTHC tại Phụ lục kèm theo Quyết định số 165/QĐ-UBND ngày 14/01/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định (ngày)	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan (ngày)	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
					<p>và Xã hội phân công thụ lý: ½ ngày.</p> <p>2.3. Chuyên viên giải quyết: 01 ngày.</p> <p>2.4. Lãnh đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thông qua kết quả: ½ ngày.</p> <p>2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Bộ phận Một cửa cấp xã: ½ ngày.</p>	
4	STT 07, Phụ lục 3	Quyết định trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú giữa các quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, trong và ngoài tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (1.001753.000.00.00.H08)	08 ngày làm việc	<p>03 ngày</p> <p>05 ngày</p>	<p>Bước 1. UBND cấp xã:</p> <p>1.1. Công chức Văn hoá - Xã hội giải quyết: 02 ngày.</p> <p>1.2. Lãnh đạo UBND cấp xã ký duyệt: ½ ngày.</p> <p>1.3. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Bộ phận Một cửa cấp huyện: ½ ngày.</p> <p>Bước 2. UBND cấp huyện:</p> <p>2.1. Bộ phận Một cửa cấp huyện tiếp nhận và chuyển cho Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội: ½ ngày.</p> <p>2.2. Lãnh đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội phân công thụ lý: ½ ngày.</p> <p>2.3. Chuyên viên giải quyết: 02 ngày.</p>	Quyết định số 2450/QĐ-UBND ngày 21/6/2021

STT	STT QTNB giải quyết TTHC tại Phụ lục kèm theo Quyết định số 165/QĐ-UBND ngày 14/01/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định (ngày)	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan (ngày)	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
					2.4. Lãnh đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thông qua kết quả: ½ ngày. 2.5. Lãnh đạo UBND cấp huyện ký duyệt: 01 ngày. 2.6. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Bộ phận Một cửa cấp xã: ½ ngày.	
5	STT 03, Phụ lục 3	Nhận chăm sóc, nuôi dưỡng, đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp (1.001739.000.00.00.H08)	05 ngày làm việc	02 ngày 03 ngày	<p>Bước 1. UBND cấp xã: 1.1. Công chức Văn hoá - Xã hội giải quyết: 01 ngày. 1.2. Lãnh đạo UBND cấp xã ký duyệt: ½ ngày. 1.3. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Bộ phận Một cửa cấp huyện: ½ ngày.</p> <p>Bước 2. UBND cấp huyện: 2.1. Bộ phận Một cửa cấp huyện tiếp nhận và chuyển cho Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội: ½ ngày. 2.2. Lãnh đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội phân công thụ lý: ½ ngày. 2.3. Chuyên viên giải quyết: ½ ngày.</p>	Quyết định số 2450/QĐ-UBND ngày 21/6/2021

STT	STT QTNB giải quyết TTHC tại Phụ lục kèm theo Quyết định số 165/QĐ-UBND ngày 14/01/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định (ngày)	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan (ngày)	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
					2.4. Lãnh đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thông qua kết quả: ½ ngày. 2.5. Lãnh đạo UBND cấp huyện ký duyệt: ½ ngày. 2.6. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Bộ phận Một cửa cấp xã: ½ ngày.	
6	-	Trợ giúp xã hội khẩn cấp về hỗ trợ chi phí mai táng (2.000744.000.00.00.H08)	Không quy định 03 ngày làm việc (kể từ khi Chủ tịch UBND cấp huyện nhận được đề nghị của Chủ tịch UBND cấp xã)	03 ngày 03 ngày	Bước 1. UBND cấp xã: 1.1. Công chức Văn hoá - Xã hội giải quyết: 02 ngày. 1.2. Lãnh đạo UBND cấp xã ký duyệt: ½ ngày. 1.3. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Bộ phận Một cửa cấp huyện: ½ ngày. Bước 2. UBND cấp huyện: 2.1. Bộ phận Một cửa cấp huyện tiếp nhận và chuyển cho Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội: 1/4 ngày. 2.2. Lãnh đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội phân công thụ lý: ½ ngày. 2.3. Chuyên viên giải quyết: 01 ngày.	Quyết định số 2450/QĐ-UBND ngày 21/6/2021

STT	STT QTNB giải quyết TTHC tại Phụ lục kèm theo Quyết định số 165/QĐ-UBND ngày 14/01/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định (ngày)	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan (ngày)	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
					2.4. Lãnh đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thông qua kết quả: ½ ngày. 2.5. Lãnh đạo UBND cấp huyện ký duyệt: ½ ngày. 2.6. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Bộ phận Một cửa cấp xã: 1/4 ngày.	
	Tổng cộng: 06 TTHC					
